TOÀ ÁN NHÂN DÂN **KHU VỰC 6 – HƯNG YÊN**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 69/2025/QĐST-HNGĐ	*Hưng Yên, ngày 27 tháng 11 năm 2025*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ việc dân sự, thụ lý số: 146/TLST – HNGĐ, ngày 14 tháng 11 năm 2025, giữa những người yêu cầu: Anh Vũ Văn K, sinh năm 1983; số căn cước công dân 0340832027689, cấp ngày 13/05/2024 và chị Nguyễn Thu P, sinh năm 1987, căn cước công dân số 024187005768, cấp ngày 21/09/2021; cùng địa chỉ: Thôn V, xã N, tỉnh Hưng Yên;

Căn cứ vào Điều 212, Điều 213 và khoản 4 Điều 397 của Bộ luật Tố tụng Dân sự;

Căn cứ vào các Điều 55, 81, 82, 83 và 84 của Luật Hôn nhân và Gia đình năm 2014;

Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14, ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội;

Căn cứ biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 19 tháng 11 năm 2025;

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của những người yêu cầu trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 19 tháng 11 năm 2025 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không có người yêu cầu nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn, thỏa thuận nuôi con giữa những người yêu cầu: Anh Vũ Văn K, sinh năm 1983 và chị Nguyễn Thu P, sinh năm 1987; cùng địa chỉ: Thôn V, xã N, tỉnh Hưng Yên.

- Về quan hệ hôn nhân: Công nhận cho anh Vũ Văn K và chị Nguyễn Thu P được thuận tình ly hôn.

- Về quan hệ con chung: Công nhận thỏa thuận nuôi con của anh Vũ Văn K và chị Nguyễn Thu P, cụ thể như sau. Chị Nguyễn Thu P được trực tiếp nuôi 02 con chung là Vũ Hải Đ, sinh ngày 30/8/2010 và Vũ Minh C, sinh ngày 21/6/2013, chị Nguyễn Thu P không yêu cầu anh Vũ Văn K đóng góp cấp dưỡng nuôi con.

Hai bên, có quyền thăm nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con chung không ai được cản trở, có quyền thay đổi người trực tiếp nuôi con, cấp dưỡng nuôi con khi cần thiết.

- Về quan hệ tài sản: Anh Vũ Văn K và chị Nguyễn Thu P không yêu cầu Tòa án giải quyết về tài sản.

2. Về lệ phí giải quyết việc dân sự: Anh Vũ Văn K và chị Nguyễn Thu P thỏa thuận về nghĩa vụ chịu lệ phí giải quyết việc dân sự, cụ thể như sau. Anh Vũ Văn K tự nguyện chịu cả 300.000 đồng lệ phí giải quyết việc dân sự, được trừ vào số tiền tạm ứng lệ phí 300.000 đồng đã nộp tại biên lai thu số 0003246 ngày 14/11/2025 tại Thi hành án dân sự tỉnh Hưng Yên. Anh Vũ Văn K đã nộp đủ lệ phí giải quyết việc dân sự.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:
- Người yêu cầu;
- VKSND khu vực 6 – Hưng Yên;
- THADS tỉnh Hưng Yên;
- UBND xã Nam Tiền Hải, tỉnh Hưng Yên (ĐKKH số 07/2010, quyển số 01);
- Lưu hồ sơ.

THẨM PHÁN

(đã ký)

Trần Xuân Bằng